

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN ĐƯỚC  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 29-7-2024

V/v: “Tranh chấp ly hôn giữa

Bà Bằng L và ông Thạch C”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Võ Thị Thanh Nhung

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trương Thành Phương

2. Bà Hồ Thị Đoan Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Lệ Trinh - Thư ký TAND huyện Cần Đước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở TAND huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 163/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Bằng L, sinh năm: 1975 (có mặt)

**Địa chỉ:** Ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Long An

**Bị đơn:** Ông Thạch C (Lê Văn T), sinh năm: 1975 (xin vắng mặt)

**Địa chỉ:** Ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Long An

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2024, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Thị Bằng L trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Thạch C (họ tên trước đây là Lê Văn T) cưới nhau vào năm 1993, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 21/10/2005 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Thạch C thường xuyên nhậu, về nhà đánh mắng vợ con, bà đã bỏ nhà đi vào khoảng năm 2008 và 2014, bà cho ông Thạch C cơ hội nhiều lần nhưng tính tình vẫn không thay đổi. Bà và ông Thạch C đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Trong khoảng thời gian sống ly thân, cả hai bên đều không ai có thiện chí hàn gắn hạnh phúc.

Nay, bà L xét thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Thạch C.

- Về nuôi con chung: Có 04 con chung là Thạch Thị Tiểu M, sinh năm 2005; Võ Thị Tuyết P, sinh năm 1994; Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1997; Lê Mộng L1, sinh năm 1999; hiện tại các con chung đều đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà xác định chị M, chị P, chị N và anh L1 đều là con chung của bà và ông Thạch C. Bà là người trực tiếp đi khai sinh cho các con nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bà không rành chữ nghĩa nên bà khai họ tên các con chung cũng như họ tên, năm sinh ông Thạch C cho các con không giống nhau. Mặt khác, ông Thạch C trước đây sinh sống ở huyện C, tỉnh Trà Vinh còn có tên trên giấy Chứng minh nhân dân là Lê Văn T nhưng do nhà cháy giấy tờ về nhân thân không còn nên sau này khai họ tên lại là Thạch C. Bà xác định Lê Văn T và Thạch C đều là một người.

Về chia tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có

*Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Thạch C (Lê Văn T) trình bày:*

- Về hôn nhân: Ông Thạch C thống nhất lời trình bày của bà Võ Thị Bằng L về thời gian tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng ông cũng có mâu thuẫn, năm 2008 bà L tự ý bỏ nhà ra đi, ông Thạch C đã tìm cách để vợ chồng hàn gắn và rước bà L về chung sống với nhau nhưng sau đó vẫn không thể hàn gắn được. Theo ông, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bà L sống không chung thủy. Đến năm 2016, bà L lại tiếp tục tự ý bỏ nhà ra đi nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay bà L yêu cầu ly hôn, ông cũng đồng ý vì vợ chồng không còn khả năng hàn gắn.

- Về nuôi con chung: Có 04 con chung là Thạch Thị Tiểu M, sinh năm 2005; Võ Thị Tuyết P, sinh năm 1994; Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1997 và Lê Mộng L1, sinh năm 1999; hiện tại các con đều đã trưởng thành nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thời điểm trước năm 2005, ông tên Lê Văn T, sinh năm 1975, đến năm 2005 ông làm thủ tục chuyển hộ khẩu từ ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh về ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Long An thì khai trên giấy tờ nhân thân tên Thạch C. Ông xác định họ tên Lê Văn T và Thạch C đều là ông. Ông xác định chị M, chị P, chị N và anh L1 đều là con chung của ông và bà Võ Thị Bằng L.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên tòa sơ thẩm phát biểu quan điểm về vụ án như sau:*

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án ở cấp sơ thẩm cho đến thời điểm hiện tại thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tố tụng và các đương sự chấp hành đúng pháp luật.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể:

- Về hôn nhân: bà Bằng L được ly hôn với anh Thạch C.
- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.
- Về án phí sơ thẩm: nguyên đơn chịu án phí sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Võ Thị Bằng L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Thạch C (Lê Văn T). Ông Thạch C (Lê Văn T) có nơi cư trú tại ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

Bị đơn ông Thạch C (Lê Văn T) có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Thạch C.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Võ Thị Bằng L và ông Thạch C (Lê Văn T) chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2005 là hôn nhân hợp pháp. Theo bà L nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông Thạch C thường xuyên nhậu, về nhà đánh mắng vợ con. Hiện tại bà không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn với ông Thạch C.

Theo ông Thạch C, nguyên nhân dẫn đến ly hôn là do bà Bằng L sống không chung thủy nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông xét thấy không thể hàn gắn được hạnh phúc vì vậy ông đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà L.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Võ Thị Bằng L và ông Thạch C đều thừa nhận vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, bà Bằng L yêu cầu ly hôn, ông Thạch C đồng ý, đều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa bà Bằng L và ông Thạch C đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà Bằng L yêu cầu được ly hôn với ông Thạch C là có căn cứ. Do đó, cần áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Bằng L.

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Võ Thị Bằng L và ông Thạch C (Lê Văn T) đều trình bày thống nhất có 04 con chung là Thạch Thị Tiểu M, sinh năm 2005; Võ Thị Tuyết P, sinh năm 1994; Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1997; Lê Mộng L1, sinh năm 1999; hiện tại các con đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về chia tài sản: Bà Võ Thị Bằng L và ông Thạch C (Lê Văn T) đều xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về chia tài sản: Bà Võ Thị Bằng L và ông Thạch C (Lê Văn T) đều xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5] Về án phí: Bà Võ Thị Bằng L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Bằng L và ông Thạch C (Lê Văn T) được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Bằng L về việc “Ly hôn” với ông Thạch C (Lê Văn T).

1. Về hôn nhân: Bà Võ Thị Bằng L được ly hôn với ông Thạch C (Lê Văn T).

2. Về nuôi con chung: Bà Võ Thị Bằng L và ông Thạch C (Lê Văn T) thống nhất có 04 con chung là Thạch Thị Tiểu M, sinh năm 2005; Võ Thị Tuyết P, sinh năm 1994; Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1997; Lê Mộng L1, sinh năm 1999; hiện tại các con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Bà Võ Thị Bằng L phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0010199 ngày 11/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức. Hoàn lại cho bà Võ Thị Bằng L 150.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đức;
- CCTHADS huyện Cần Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Thanh Nhung**